

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 13/2021/QĐST-HNGĐ

Thạch Hà, ngày 25 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 15/2021/TLST- HNGĐ, ngày 03 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kiều A, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Đông T, xã LVS, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mậu A, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Đông T, Thôn Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; khoản 1 Điều 59; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kiều A và anh Nguyễn Mậu A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Các bên đương sự thỏa thuận anh Nguyễn Mậu A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Mậu Nguyên P, sinh ngày 13/01/2014, chị Nguyễn Thị Kiều A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Bảo A, sinh ngày 16/9/2016 cho đến khi con trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung: Các bên đương sự tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận theo Văn bản thỏa thuận ngày 31/01/2021, cụ thể:

Các bên đương sự có những tài sản chung gồm: 01 thửa đất số 220, tờ bản đồ số 21, diện tích 160,4m²; Địa chỉ: Vùng L(Nay là Thôn Đông T), xã Thạch L (Nay là LVS), huyện H, tỉnh Hà Tĩnh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CG 319376 do UBND huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 04/4/2017 mang tên anh Nguyễn Mậu A và chị Nguyễn Thị Kiều A; 01 căn nhà cấp 4, đồ bằng và lợp ngói mái, xây gạch đỏ, diện tích sàn là 100m² xây dựng trên thửa đất nêu trên tại Thôn Đông T, xã LVS, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tất cả những tài sản chung trên của các bên đương sự giao cho anh Nguyễn Mậu A toàn quyền sở hữu, sử dụng. Chị Nguyễn Thị Kiều A chấm dứt mọi quyền liên quan đối với các tài sản này.

Anh Nguyễn Mậu A phải thực hiện nghĩa vụ phụ chia phần tài sản chênh lệch cho chị Nguyễn Thị Kiều A số tiền: 230.000.000đ. Số tiền này được chia làm hai lần. Lần thứ nhất anh Nguyễn Mậu A phải trả cho chị Nguyễn Thị Kiều A 30.000.000đ vào ngày 03/02/2021 (Hai bên đã tự giao nhận tiền cho nhau đầy đủ số tiền này). Số tiền còn lại: 200.000.000đ anh Nguyễn Mậu A phải trả cho chị Nguyễn Thị Kiều A vào ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà có hiệu lực pháp luật.

Anh Nguyễn Mậu A có quyền liên hệ trực tiếp với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định pháp luật.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Kiều A nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Chị đã nộp 150.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0003597 ngày 03/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, nay không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã LVS;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Mai Văn Đạt